

Bản án số: 161/2019/HS-PT
Ngày: 16-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Các Thẩm phán:*** Bà Nguyễn Thị Sang;

Ông Trần Văn Luông.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 177/2019/TLPT-HS ngày 19/9/2019 đối với bị cáo Lương Hải H. Do có kháng cáo của bị cáo Lương Hải H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Lương Hải H (tên gọi khác: Minh), sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Số 101/725, đường Nguyễn K, Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh H(chết) và bà Bùi Thị Thu H (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 141/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 06/11/2018 chấp hành xong. Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/9/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng, ngày 22/6/2016 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, giam ngày 27/3/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 27/3/2019, Lương Hải H mang theo 01 túi xách có khóa kéo màu trắng tím đến chỗ trọ của bạn là Hoàng Xuân T ở số 20/5A13, khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Trong lúc Lương Hải H và Hoàng Xuân T đang đứng nói chuyện thì Đội cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thị xã T kết hợp với Công an phường H kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi xách Lương Hải H mang theo có 05 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (trong đó 01 túi lớn và 04 túi nhỏ) và 08 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Lương Hải H khai số ma túy này mua của người đàn ông tên S1 không rõ lai lịch địa chỉ với giá 2.200.000đ về sử dụng dần.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi khóa kéo màu trắng tím; 08 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 04 túi nylon miệng kéo dính loại nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính loại lớn bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghỉ vấn ma túy tổng hợp).

Theo Bản kết luận giám định số 267/MT- PC09 ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng/trọng lượng 2,3118 gam (M1); 1,2200 gam (M2); 1,2109 gam (M3).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lương Hải H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lương Hải H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/8/2019, bị cáo Lương Hải H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Lương Hải H đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Hải H hoàn toàn nhận tội, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo có tinh tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” nên bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 27/3/2019, tại phòng trọ của Hoàng Xuân T, ở số 20/5A13, khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lương Hải H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong 01 túi xách, bên trong có 08 gói nylon hàn kín chức 2,3118 gam Methamphetamine, 04 túi nylon miệng kéo dính loại nhỏ bên trong có chứa 1,2200 gam Methamphetamine, 01 túi nylon miệng kéo dính loại lớn bên trong có chứa 1,2109 gam Methamphetamine, tổng trọng lượng 4,7427 gam, nhằm mục đích sử dụng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Hải H về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Lương Hải H là nguy hiểm cho xã hội. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của nhà nước. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị trừng trị một cách nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm cho thấy bị cáo bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Lương Hải H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lương Hải H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Hải H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 181/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lương Hải H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2019.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lương Hải H phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã T; | 2 |
| - VKSND thị xã T; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã T; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã T; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức